TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày: 16-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Ngọc

Ông Phạm Duy Hiển

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Phạm Sỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn L, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Tăng Thị H; Vợ là chị Lê Thị N, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 18/3/2004, Công an thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 113/QĐ-PHC về hành vi Đánh bạc trái phép. Chấp hành xong ngày 18/3/2004.

- Tại Bản án số 233/2015/HSST ngày 30/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Ngày 19/01/2017, Kha chấp hành xong bản án.

- Trong quá trình điều tra vụ án, ngày 12/6/2019, Nguyễn Văn K thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 57/2019/HSST ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác, theo Quyết định tạm giam số 45/2019/HSST-QĐTG ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Nguyễn Thị S – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Tăng Văn H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Chị Lê Thị N, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn V, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

+ Ông Tăng Văn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K và anh Tăng Văn H có mâu thuẫn về việc thanh toán số tiền nợ. K có ký vào một giấy biên nhận ngày ngày 23/8/2018, nội dung vay của anh H số tiền 62.000.000 đồng, thời hạn vay 03 tháng. K cho rằng K không vay tiền mà chỉ giới thiệu khách để anh H cho vay tiền. Anh H trình bày sau khi hết thời hạn vay, K không trả được tiền cho anh H nên giữa K và anh H đã nảy sinh mâu thuẫn về việc thanh toán số tiền trên. Khoảng 22 giờ ngày 20/01/2019, anh H đi bộ từ nhà cầm theo 01 cây tuýp sắt, một đầu được hàn dao nhọn (phóng lợn) đến nhà K với mục đích gặp K để hỏi về số tiền K nợ trước đó (Theo anh H trình bày đem theo phóng lợn để phòng thân). Đến nơi, anh H trèo qua cổng vào trong khu vực sân nhà K, gọi cửa để tìm K. Thấy vậy, chị Lê Thị N là vợ của K đang ở trong nhà nói với anh H là K không có nhà, đồng thời gọi điện thoại cho K về. Lúc này, K đang đi xe mô tô trên đường từ thành phố Hải Dương về nhà, sau xe chở một nam thanh niên theo K trình bày tên là O, là bạn mới quen, ở

huyện S, tỉnh Hải Dương. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, K về đến nhà, biết anh H đang đứng trước cửa nhà nên K bảo O đi xe mô tô về trước cổng, còn K đi bộ vòng từ phía sau nhà, qua khu vực chăn nuôi gà, đi vào bếp rồi đi thẳng lên khu vực sân trước cửa nhà thì gặp anh H đang đứng ở đó. Do có mâu thuẫn về việc vay nợ tiền trước đó, mặt khác thấy anh H có cầm theo "phóng lợn" nên K nhặt 01 thanh gỗ dựng gần đó có chiều dài 95,5cm, chiều ngang phần rộng nhất là 6,5cm, phần nhỏ nhất hai đầu là 3,3cm (chân ghế cũ), K dùng hai tay cầm thanh gỗ đập liên tiếp nhiều nhát theo các hướng khác nhau vào người, vùng đầu, vùng cánh tay phải, cánh tay trái anh H làm anh H ngã ngồi xuống, tiếp đó K dùng thanh gỗ vụt một nhát từ trên xuống dưới vào vùng đầu làm anh H bị thương chảy nhiều máu. Khi thấy anh H ngã nằm úp mặt xuống sân thì K dùng chân trái đạp một nhát vào vùng lưng anh H. Sau khi anh H bị thương thì chị N có mở cửa đi ra, chị N đỡ anh H dậy và lau máu cho H. Cùng lúc này, ông Tăng Văn L là bố đẻ của anh H đến, yêu cầu K mở cổng nhưng K không mở. Ông L gọi điện thoại cho anh Vũ Văn T - sinh năm 1993 trú tại số 8/16 phố TĐ, phường C, thành phố D là bạn anh H đang có mặt ở nhà H và bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ anh H đến. Thấy vậy, K và O bỏ chạy ra phía sau nhà, chị N mở cổng để bà H, anh T đưa anh H đi cấp cứu. Hậu quả, anh H bị thương tích, vào điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc ngày 20/01/2019 rồi chuyển viện đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 20/01/2019 đến ngày 24/01/2019 thì ra viện về nhà.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT ngày 04/3/2019 của Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đối với anh Tăng Văn H đã kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 02 sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh phải, đỉnh thái dương trái kích thước lớn.

- 03 vết thẫm màu vùng cánh tay phải kích thước nhỏ. Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra (Không phần trăm).

- Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Anh H bị người khác dùng chân ghế bằng gỗ đánh gây ra các tổn thương là phù hợp.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 09% (Chín phần trăm).

Ngày 17/02/2019, anh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về vật chứng: Ngày 28/01/2019, K đã tự giác giao nộp Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc 01 thanh gỗ dài 95,5 cm màu nâu, chiều ngang phần rộng nhất là 6,5 cm, phần nhỏ nhất hai đầu là 3,3 cm, đây là vật K sử dụng để gây thương tích cho anh H. Đối với 01 dao phóng lợn anh H để lại tại nhà K có đặc điểm dài 92 cm, trong đó phần tuýt sắt dài 70 cm, được hàn dao nhọn dài 22 cm, chiều ngang 07 cm, ngày 31/01/2019, chị N đã tự giác giao nộp Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lộc. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã nhập kho những vật chứng nói trên để giải quyết theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Tăng Văn H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc điều trị ổn định sức khỏe và các khoản chi phí khác với tổng số tiền là 12.620.000 đồng. Hiện K chưa bồi thường cho bị hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn K không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cố ý gây thương tích của mình. K khai ban đầu bị anh H dùng "dao phóng lợn" đâm về phía K nhưng không trúng, khi anh H loạng choạng thì K dùng chân ghế cũ bằng gỗ đập liên tiếp vào người anh H đến khi anh H ngã ngồi xuống thì K đập tiếp một nhát vào đầu làm anh H ngã nằm xuống sân.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 03/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; các điều 584, 585, 590, 357, 468 BLDS năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo K phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo K từ 12 tháng đến 14 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo K và anh H, bị cáo K bồi thường cho anh H

số tiền 12.620.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ, 01 con dao phóng lợn. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo K.

Người bào chữa nhất trí với luận tội của đại diện VKS về tội danh, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với bài bào chữa, bị cáo xác định do phòng vệ nên mới gây thương tích cho anh H, đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 12.620.000 đồng. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Bị hại nhất trí với luận tội của đại diện VKS, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 12.620.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn K tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa đều có nội dung: Giữa bị cáo và anh H chỉ có mâu thuẫn về việc bị cáo giới thiệu khách để anh H cho vay tiền nhưng người vay không trả được tiền cho anh H nên anh H bắt bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 62.000.000 đồng. Thời điểm xảy ra xô xát, ban đầu K bị anh H dùng "dao phóng lợn" đâm về phía K, K lùi về phía sau đường ngách nên tránh được. Anh H bị mất đà, loạng choạng gần ngã thì K xoay người sang phải túm được một chân ghế cũ bằng gỗ. K thấy H ở tư thế loạng choạng gần ngã, lưng hướng về phía K nên K dùng chân ghế đập một nhát trúng vào phía sau người H. Sau đó, H lùi lại, đầu mũi dao hướng chúc xuống tường bao. Khi H lùi lại phía sau khoảng 1,5m-2m thì H giơ hai tay vẫn cầm phóng lợn lên ôm đầu đỡ, K tiếp tục dùng chân ghế bằng hai tay vụt vào người H theo nhiều hướng đến khi H khuỵu hai chân xuống nền sân thì K dùng chân ghế vụt một nhát trúng đầu H. H ngã úp mặt xuống nền

sân, K dùng chân trái đạp một nhát trùng vào vùng lưng, cạnh sườn trái của H. Bị cáo gây thương tích cho anh H do phòng vệ chính đáng.

Bị hại là anh H khai do K nợ số tiền 62.000.000 đồng của anh, đến hạn nhưng không trả nên anh sang nhà bị cáo đòi tiền. Khi thấy K thì K đi trước và một nam thanh niên không quen biết đi sau, K bất ngờ dùng hung khí vụt nhiều nhát vào vùng đầu anh. Theo phản xạ, anh H đưa tay lên đỡ thì K và nam thanh niên dùng hung khí, tay chân đánh nhiều phần trên cơ thể anh.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa bị cáo và anh H có mâu thuẫn về số tiền bị cáo vay là 62.000.000 đồng theo giấy biên nhận. Sự việc xô xát xảy ra không có ai chứng kiến, chỉ có chị N là vợ của bị cáo K ở trong nhà đã đóng cửa gỗ, không quan sát được chi tiết sự việc. Lời khai của chị N có nhiều mâu thuẫn, có lời khai chị trình bày thấy anh H cầm một thanh tuýp gắn dao nhọn ở đầu đâm về phía K nhưng không trúng, có lời khai chị khẳng định do sợ hãi nên chị vào trong, không tận mắt chứng kiến bên ngoài xô xát cụ thể ra sao. Khi thấy im lặng, xô xát xong thì chị N mới mở cửa ra ngoài, thấy anh H chảy máu nên đỡ dậy và lau máu cho H. Mặt khác, theo lời khai của bị cáo thể hiện khi anh H không có khả năng chống trả, chỉ giơ dao phóng lợn lên ôm đầu đỡ, bị cáo vẫn tiếp tục dùng chân ghế gỗ đập liên tiếp vào anh H theo nhiều hướng đến khi anh H gục ngã. Như vậy, không có căn cứ xác định anh H có hành vi dùng dao phóng lợn đâm về phía bị cáo, hành vi gây thương tích của bị cáo không phải là phòng vệ chính đáng.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 22 giờ 20 phút ngày 20/01/2019, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Văn K ở thôn L, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương, K đã có hành vi dùng hai tay cầm 01 thanh gỗ dài 95,5cm, chiều ngang phần rộng nhất là 6,5cm, phần nhỏ nhất hai đầu là 3,3cm đập nhiều nhát, theo nhiều hướng khác nhau vào người, vùng đầu, cánh tay phải, tay trái của anh Tăng Văn H. Hậu quả anh H bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi của bị cáo K gây ra cho anh H tại thời điểm giám định là 09%.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng ghế gỗ đánh và gây thương tích cho anh H là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H do hành vi của bị cáo gây ra là 9%. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2016 của H đồng thẩm phán-TANDTC và điểm a tiểu mục 2.2 mục 2

phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán-TANDTC thì ghế gỗ là phương tiện nguy hiểm và đã được K sử dụng gây thương tích cho anh H nên thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm". Anh H có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại về sức khoẻ cho người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng không tốt đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tương đối thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huân chương, bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn cần buộc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, anh H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gồm: Chi phí điều trị 3.230.000 đồng; thu nhập của anh H bị mất: 04 ngày điều trị x 140.000 đồng/ngày = 560.000 đồng; thu nhập bị mất của ông L là người chăm sóc anh H là 05 ngày x 140.000 đồng/ngày = 560.000 đồng, tiền thuê xe cấp cứu, đi khám bệnh, đi giám định là 4 lần x 200.000 đồng = 800.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 3.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần = 03 lần mức lương cơ bản = 4.470.000 đồng. Tổng là 12.620.000 đồng. Bị cáo Kha nhất trí mức bồi thường trên nên cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 thanh gỗ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47

BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Đối với 01 con dao phóng lợn của anh H, anh H đề nghị tiêu hủy nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

[8] Trong vụ án này, anh H trình bày ngoài việc bị K dùng hung khí gây thương tích còn có một nam thanh niên đi cùng K cũng đánh anh. K trình bày nam thanh niên đi cùng Kha tên là O, là bạn mới quen, không rõ địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở huyện S, tỉnh Hải Dương. K không biết O có đánh anh H hay không. Quá trình điều tra vụ án chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ của O ở đâu nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc tiếp tục xác minh, làm rõ sau.

Đối với hành vi tàng trữ con dao "phóng lợn" của Tăng Văn H, Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC ngày 17/6/2019.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; các điều 584, 585, 590, 357, 468 BLDS năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo K và anh H: Bị cáo K bồi thường cho anh H số tiền 12.620.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh H cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền bồi thường thiệt hại, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ, 01 con dao phóng lợn.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 13/8/2019).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo K.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh